

TỔ CHỨC THỰC THI THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU Ở VIỆT NAM

PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hoài* - Ths. Chu Văn Hùng**

Việc thực thi áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu là một bước đi quan trọng của các quốc gia nhằm ngăn chặn hiện tượng chuyển lợi nhuận sang các quốc gia có mức thuế thấp để tránh thuế. Đối với Việt Nam, việc thực thi áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu đặt ra nhiều vấn đề quản lý thuế cần phải xử lý. Bài viết này trình bày về những vấn đề liên quan quản lý thuế ở Việt Nam trong bối cảnh thực thi áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu.

• Từ khóa: thuế tối thiểu toàn cầu, thực thi thuế tối thiểu toàn cầu, thuế Việt Nam.

The implementation of the global minimum tax is an important step for every country in preventing profit shifting to low-tax jurisdictions for tax avoidance purposes. For Vietnam, the enforcement of the global minimum tax raises various issues in both tax policy and tax administration that need to be addressed. This article presents issues related to improving tax administration in Vietnam in the context of implementing the global minimum tax.

• Key words: global minimum tax, implementation of the global minimum tax, tax in Vietnam.

Ngày nhận bài: 05/10/2025

Ngày gửi phản biện: 15/10/2025

Ngày duyệt đăng: 28/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i299.06>

1. Giới thiệu

Thuế tối thiểu toàn cầu là một sáng kiến quan trọng được thúc đẩy bởi Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20), nhằm đối phó với hiện tượng chuyển lợi nhuận và xói mòn cơ sở thuế (BEPS). Theo cơ chế này, các tập đoàn đa quốc gia có doanh thu toàn cầu từ 750 triệu euro trở lên sẽ phải chịu mức thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) tối thiểu toàn cầu là 15%, bất kể lợi nhuận được ghi nhận ở quốc gia nào. Điều này giúp ngăn chặn các hành vi chuyển lợi nhuận sang các quốc gia có thuế suất thấp hoặc thiên đường thuế nhằm trốn tránh nghĩa vụ thuế tại nơi phát sinh hoạt động kinh doanh thực tế. Mục tiêu của chính sách thuế tối thiểu toàn cầu là tạo ra một sân chơi bình đẳng hơn về thuế, giảm thiểu cạnh tranh thuế giữa các nước, đồng thời tăng nguồn thu ngân sách cho các quốc gia, đặc biệt là những nước đang phát triển. Việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu đánh dấu một bước ngoặt trong cải cách thuế quốc tế, phản ánh xu thế hợp tác toàn cầu nhằm đảm bảo công bằng, minh

bạch và hiệu quả trong hệ thống thuế toàn cầu hiện đại. Việc triển khai thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam đặt ra nhiều thách thức cả về chính sách pháp lý lẫn năng lực quản lý thuế. Là một quốc gia đang phát triển, Việt Nam thu hút đầu tư nước ngoài chủ yếu thông qua các ưu đãi thuế. Tuy nhiên, khi áp dụng mức thuế tối thiểu 15% đối với các tập đoàn đa quốc gia, hiệu lực của các chính sách ưu đãi thuế truyền thống có thể bị suy giảm, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh trong thu hút FDI. Ở Việt Nam hiện nay, căn cứ pháp lý về thuế tối thiểu toàn cầu bao gồm: Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về áp dụng thuế TNDN bổ sung theo quy định toàn cầu để ngăn chặn xói mòn cơ sở thuế, và Nghị định 236/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/9/2025 Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội. Nghị định 236/2025/NĐ - CP đã hướng dẫn các nội dung kỹ thuật, cụ thể hóa các quy định về tính toán, kê khai, nộp thuế và quản lý thuế. Luật thuế TNDN số 67/2025/QH 15 ngày 14/6/2025 cũng có một vài điều khoản quy định liên quan đến thuế tối thiểu toàn cầu. Để thực thi tốt thuế tối thiểu toàn cầu, Việt Nam phải nhận diện các vấn đề liên quan đến quản lý thuế để có hướng giải quyết sao cho vừa đạt mục tiêu thu hút vốn đầu tư, vừa thực hiện cam kết quốc tế. Bài viết tập trung trình bày các vấn đề đặt ra cho Việt Nam trong quản lý thuế khi thực thi thuế tối thiểu toàn cầu và khuyến nghị một số giải pháp.

2. Vấn đề đặt ra khi thực thi thuế tối thiểu toàn cầu ở Việt Nam

2.1. Vấn đề hợp tác trong quản lý thuế

Muốn quản lý thuế đối với các doanh nghiệp thuộc diện áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu đạt kết quả tốt thì cần quan tâm đến vấn đề phối hợp, hợp tác trong quản lý thuế. Cụ thể:

- Vấn đề hợp tác trong quản lý thuế giữa các cơ quan nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp. Thuế

* Học viện Tài chính; email: nguyenthanhhoai@hvtc.edu.vn

** Trường Quốc tế - ĐHQG Hà Nội; email: chuvanhung@vnu.edu.vn

tối thiểu toàn cầu là một cơ chế phức tạp không chỉ về kỹ thuật tính thuế, mà còn liên quan đến việc trao đổi thông tin thuế xuyên biên giới, xác minh số liệu hợp nhất toàn cầu, và phân bổ hợp lý nghĩa vụ thuế giữa các quốc gia. Đối với Việt Nam - một quốc gia chủ yếu thu hút đầu tư thông qua ưu đãi thuế - việc áp dụng cơ chế này không chỉ thay đổi chiến lược thu hút đầu tư, mà còn buộc hệ thống quản lý thuế phải nâng cấp năng lực phối hợp, minh bạch và hợp tác với doanh nghiệp, đặc biệt là các công ty đa quốc gia. Sự hợp tác chặt chẽ giữa cơ quan thuế và doanh nghiệp là yếu tố then chốt để đảm bảo việc thực thi thuế tối thiểu toàn cầu không gây ra xung đột, khiếu nại hay làm suy giảm môi trường đầu tư. Một trong những thách thức lớn hiện nay là thiếu thông tin đồng bộ và minh bạch về hoạt động toàn cầu của doanh nghiệp đa quốc gia. Để xác định được liệu doanh nghiệp có đang chịu mức thuế thấp hơn 15% tại Việt Nam hay không, cơ quan thuế cần được cung cấp đầy đủ dữ liệu về doanh thu hợp nhất toàn cầu, lợi nhuận tính thuế, thuế đã nộp ở các quốc gia khác, cũng như các chi phí được loại trừ theo chuẩn OECD (như chi phí lương, tài sản hữu hình...). Tuy nhiên, những thông tin này thường thuộc phạm vi quản lý của công ty mẹ hoặc các công ty liên kết ở nước ngoài, và không phải lúc nào doanh nghiệp Việt Nam cũng dễ dàng tiếp cận hoặc cung cấp. Vì vậy, cơ quan thuế cần tăng cường hợp tác với doanh nghiệp trong việc thu thập, xác minh và sử dụng dữ liệu, đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ một cách chủ động và có trách nhiệm.

- Vấn đề phối hợp giữa cơ quan thuế, bộ ngành, địa phương để quản lý hiệu quả các doanh nghiệp. Việc quản lý thuế trong bối cảnh thuế tối thiểu toàn cầu không còn là nhiệm vụ riêng của ngành thuế, mà đòi hỏi sự phối hợp trong việc giám sát dòng tiền, cấu trúc vốn, chuyển giá, và hoạt động đầu tư xuyên biên giới, do vậy cần đẩy mạnh phối hợp liên ngành giữa cơ quan thuế, hải quan, đầu tư, tài chính và ngân hàng cũng cần được cải thiện để góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thuế.

- Vấn đề hợp tác quốc tế trong quản lý thuế: Trong bối cảnh hiện nay các công ty đa quốc gia với mạng lưới hoạt động toàn cầu, phát sinh các giao dịch giữa nhiều chi nhánh ở nhiều quốc gia thì vấn đề tạo mối quan hệ liên kết nhằm chia sẻ thông tin giữa cơ quan thuế các nước càng trở nên cấp thiết. Hợp tác quốc tế giữa Việt Nam và các cơ quan thuế nước ngoài cần được đẩy mạnh, thông qua các hiệp định tránh đánh thuế hai lần, thỏa thuận trao đổi thông tin thuế (EOI), và chia sẻ dữ liệu theo chuẩn

quốc tế (như Country-by-Country Report). Đây là nền tảng để xác minh thông tin doanh nghiệp báo cáo, tránh việc gian lận hoặc “chuyển giá ngược” để giảm thuế tối thiểu. Đồng thời, việc gắn kết này còn giúp cơ quan thuế các nước đấu tranh với các giao dịch ngầm, tăng cường khả năng xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu giá cả cho mỗi nước.

2.2. Vấn đề năng lực công nghệ và nhân sự ngành thuế

Thực thi thuế tối thiểu toàn cầu đặt ra thách thức đáng kể đối với năng lực công nghệ và đội ngũ nhân sự của ngành thuế. Trong bối cảnh các quy định của thuế tối thiểu toàn cầu mang tính kỹ thuật cao, yêu cầu minh bạch thông tin tài chính ở quy mô toàn cầu, và cần khả năng phân tích dữ liệu phức tạp, việc hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin và nâng cao trình độ nhân sự là điều kiện tiên quyết để đảm bảo quản lý thuế hiệu quả, chính xác và công bằng.

- Về năng lực công nghệ: Hiện tại hệ thống quản lý thuế của Việt Nam đã có những cải tiến đáng kể trong chuyển đổi số, như triển khai Etax, Etax Mobile, hệ thống quản lý hóa đơn điện tử, hay cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu của thuế tối thiểu toàn cầu - bao gồm việc tính toán thuế hiệu dụng, xác định thuế bổ sung (top-up tax), đối chiếu thông tin doanh thu hợp nhất toàn cầu và kiểm tra luồng chuyển giá - ngành thuế cần một hạ tầng công nghệ tiên tiến hơn, tích hợp cao và có khả năng xử lý dữ liệu lớn (Big Data). Hệ thống hiện hành chưa được thiết kế để thu thập và phân tích các dữ liệu tài chính toàn cầu như Country-by-Country Reporting (CbCR), báo cáo lợi nhuận theo từng quốc gia, hoặc thông tin từ các cơ quan thuế nước ngoài. Do đó, đầu tư vào hệ thống quản lý thuế tích hợp, có thể tự động hóa việc phân tích rủi ro và đối chiếu dữ liệu liên quốc gia, là cấp thiết. Các vấn đề cơ quan thuế cần quan tâm, giải quyết gồm:

+ Đầu tư xây dựng hệ thống CNTT hiện đại, tự động hóa trong thu thập, phân tích, và lưu trữ dữ liệu thuế xuyên quốc gia (báo cáo theo quốc gia, dữ liệu giá chuyển nhượng).

+ Phát triển hệ thống phần mềm chuyên biệt để xử lý dữ liệu phức tạp, có khả năng tích hợp báo cáo tài chính xuyên quốc gia.

+ Thiết lập hệ thống giám sát rủi ro thuế cho các tập đoàn đa quốc gia.

+ Tăng cường năng lực phân tích dữ liệu lớn (big data), học máy (machine learning) trong dự báo, kiểm tra, đối chiếu thông tin.

- Việc thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu đòi hỏi cơ quan thuế Việt Nam phải có năng lực quản lý và giám sát chặt chẽ hơn đối với các doanh nghiệp. Trong khi ở Việt Nam nhiều cán bộ thuế chưa được đào tạo chuyên sâu về tài chính quốc tế, giá chuyển nhượng, kế toán hợp nhất..., trong khi số lượng doanh nghiệp thuộc diện áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu có thể tăng lên nhanh chóng, điều này dẫn đến nguy cơ chậm trễ trong triển khai thuế tối thiểu toàn cầu, sai sót trong xác định nghĩa vụ thuế và thất thu ngân sách. Muốn quản lý tốt doanh nghiệp, cơ quan thuế cần quan tâm đến nâng cao năng lực nhân sự ngành thuế. Việc quản lý đúng đối tượng, hiểu rõ cấu trúc liên kết doanh nghiệp, và đánh giá chính xác các khoản miễn trừ hay điều chỉnh theo quy tắc OECD đòi hỏi đội ngũ cán bộ thuế không chỉ am hiểu pháp luật trong nước, mà còn cần có năng lực hội nhập quốc tế, sử dụng thành thạo tiếng Anh chuyên ngành và nắm vững các chuẩn mực báo cáo tài chính toàn cầu (IFRS), phải có kiến thức sâu về luật thuế quốc tế, phân tích tài chính doanh nghiệp đa quốc gia và kỹ năng xử lý các tranh chấp thuế phức tạp. Vì vậy ngành thuế cần quan tâm đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ thuế, cần nâng cao năng lực nhân sự ngành thuế, đặc biệt trong các lĩnh vực như: chuyển giá, phân tích dữ liệu tài chính toàn cầu, luật thuế quốc tế, kế toán hợp nhất và ngôn ngữ pháp lý quốc tế. Ngoài ra, cần có chiến lược đào tạo chuyên sâu và tuyển dụng nhân sự chất lượng cao cho các bộ phận chuyên trách về thuế tối thiểu toàn cầu. Việc xây dựng một đội ngũ chuyên gia có thể đảm nhiệm công tác kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn doanh nghiệp và tham gia vào các hoạt động hợp tác quốc tế sẽ giúp Việt Nam chủ động hơn trong việc thực thi thuế tối thiểu toàn cầu. Đồng thời, mô hình phối hợp giữa Cục Thuế, Bộ Tài chính và các tổ chức quốc tế như OECD, IMF, JICA... nên được mở rộng để tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm và đào tạo cán bộ chuyên sâu.

2.3. Vấn đề tuyên truyền, hỗ trợ cho doanh nghiệp

Thực thi thuế tối thiểu toàn cầu đặt ra nhiều thách thức không chỉ cho cơ quan quản lý thuế mà còn đặc biệt đối với khối doanh nghiệp FDI. Do vậy, công tác tuyên truyền, phổ biến và hỗ trợ doanh nghiệp FDI hiểu đúng, thực hiện đúng và điều chỉnh chiến lược phù hợp với thuế tối thiểu toàn cầu là một yêu cầu cấp thiết và cần được chú trọng. Các việc cơ quan thuế cần quan tâm thực hiện gồm:

- Đẩy mạnh tuyên truyền về thuế: Thực tế cho thấy, phần lớn các doanh nghiệp FDI chịu tác động

trực tiếp từ thuế tối thiểu toàn cầu là các tập đoàn lớn trong lĩnh vực công nghệ, sản xuất, chế tạo quy mô lớn - những nhóm doanh nghiệp thường đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN tại Việt Nam. Khi thuế tối thiểu toàn cầu được áp dụng, phần ưu đãi này có thể không còn mang lại hiệu quả thực tế vì phần thuế “thiếu hụt” sẽ bị thu bổ sung. Trong bối cảnh đó, nếu không có thông tin kịp thời, rõ ràng, doanh nghiệp có thể hiểu sai bản chất chính sách, lo ngại về tính hấp dẫn đầu tư, thậm chí cân nhắc chuyển dịch dòng vốn sang quốc gia khác. Điều này đòi hỏi Việt Nam phải đẩy mạnh truyền thông chiến lược giúp cho hiểu rõ về thuế tối thiểu toàn cầu, nghĩa vụ báo cáo và tác động chính sách thuế mới, đặc biệt là các thông tin về mục tiêu, phạm vi áp dụng, phương pháp tính thuế, các cơ chế hỗ trợ khác thay thế ưu đãi thuế, cũng như cam kết ổn định môi trường đầu tư.

- Cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp FDI. Ngoài việc truyền đạt thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp FDI trong quá trình chuyển đổi và tuân thủ thuế tối thiểu toàn cầu cũng là một trọng tâm quan trọng. Nhiều doanh nghiệp hiện vẫn còn thiếu năng lực kế toán hợp nhất, chưa quen với việc khai báo Country-by-Country Report (CbCR), hoặc chưa hiểu rõ cách tính thuế hiệu dụng, mức loại trừ substance-based income exclusion, hay cơ chế Qualified Domestic Minimum Top-up Tax (QDMTT). Do đó, các cơ quan thuế nên tổ chức hội thảo chuyên đề, các buổi đối thoại công - tư, tập huấn kỹ thuật dành riêng cho nhóm doanh nghiệp FDI, có thể phối hợp với các hiệp hội nước ngoài như AmCham, EuroCham, JCCL... Đồng thời, việc xây dựng tài liệu hướng dẫn song ngữ (Việt - Anh), công cụ tính toán thuế mẫu, hướng dẫn bằng hình ảnh, và hệ thống tư vấn điện tử để doanh nghiệp tra cứu và thực hiện dễ dàng hơn, hoặc cung cấp đường dây nóng hỗ trợ kỹ thuật. Sự hỗ trợ kịp thời sẽ giúp doanh nghiệp hiểu đúng và thực hiện đúng, qua đó giảm thiểu rủi ro xử phạt.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Tài chính (2023). *Kỷ yếu hội thảo quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu: Kinh nghiệm áp dụng của các quốc gia, dự kiến tác động và khuyến nghị giải pháp cho Việt Nam*.

Luật thuế TNDN số 67/QH15 ngày 14/06/2025.

Nghị quyết số: 107/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023, Nghị quyết về việc áp dụng thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

Nghị định số 236/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/9/2025 Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội.

Nguyễn Trần Khánh (2023), *Tác động của chính sách thuế tối thiểu toàn cầu đến kinh tế Việt Nam*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 16, tháng 6/2023.